

Số: /QĐ-UBND

Kon Tum, ngày tháng năm 2019

QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Dự án: đầu tư khai thác khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại thôn Chả Nội 2, xã Đăk Nông và thôn Đăk Rơ Me, xã Đăk Ang, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum của Hợp tác xã Vạn Thành.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật đầu tư năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18 năm 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam;

Xét hồ sơ đăng ký đầu tư dự án: đầu tư khai thác khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại thôn Chả Nội 2, xã Đăk Nông và thôn Đăk Rơ Me, xã Đăk Ang, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum của Hợp tác xã Vạn Thành;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 168/BC-SKHĐT ngày 30 tháng 5 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp thuận nhà đầu tư: HỢP TÁC XÃ VẠN THÀNH.

Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã số 38.C80000211, do Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi, cấp thay đổi lần thứ 6 ngày 01 tháng 11 năm 2018.

Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Nông Nhảy 2, xã Đăk Nông, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **NGUYỄN ĐỨC TUẤN**

Sinh ngày: 03/11/1976

Quốc tịch: Việt Nam

Chứng minh nhân dân số: 233149812

Ngày cấp: 29/11/2007

Nơi cấp: Công an tỉnh Kon Tum.

Địa chỉ thường trú: Số 172 Trần Phú, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

Chỗ ở hiện nay: Số 172 Trần Phú, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

Điện thoại: 02603.540.117 Mail: hoptacxavanthanh@gmail.com

Thực hiện dự án đầu tư với các nội dung sau:

Điều 1. Nội dung dự án đầu tư:

1. Tên dự án đầu tư: DỰ ÁN ĐẦU TƯ KHAI THÁC KHOÁNG SẢN CÁT LÀM VẬT LIỆU XÂY DỰNG THÔNG THƯỜNG TẠI THÔN CHẢ NỘI 2, XÃ ĐẮK NÔNG VÀ THÔN ĐẮK RƠ ME, XÃ ĐẮK ANG, HUYỆN NGỌC HỒI, TỈNH KON TUM.

2. Mục tiêu dự án: Khai thác và chế biến cát, sạn, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường.

3. Quy mô dự án:

- Trữ lượng khoáng sản cát được phê duyệt ở thể tự nhiên: 19.219 m³.
- Trữ lượng khoáng sản sạn, sỏi được phê duyệt ở thể tự nhiên: 5.740 m³.
- Trữ lượng khoáng sản cát huy động vào khai thác ở thể tự nhiên: 19.219 m³.
- Trữ lượng khoáng sản sạn, sỏi huy động vào khai thác ở thể tự nhiên: 5.740 m³.
- Trữ lượng khoáng sản cát huy động vào khai thác ở thể nguyên khai: 21.621,4 m³ (hệ số nở rời 1,125).
- Trữ lượng khoáng sản sạn, sỏi huy động vào khai thác ở thể nguyên khai: 7.404,6 m³ (hệ số nở rời 1,29).
- Công suất khai thác cát ở thể tự nhiên 3.000 m³/năm, tương đương 3.375 m³/năm ở thể nguyên khai.
- Công suất khai thác sạn, sỏi ở thể tự nhiên 896 m³/năm, tương đương 1.155,84 m³/năm ở thể nguyên khai.
- Sản phẩm đầu ra: Cát, sạn, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường.

- Quy mô kiến trúc xây dựng: Nhà điều hành dạng container diện tích 15 m²; Kho vật tư, kho chất thải nguy hại dạng container diện tích 15 m².

4. Địa điểm thực hiện dự án: Thôn Chả Nội 2, xã Đăk Nông và thôn Đăk Rơ Me, xã Đăk Ang, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

5. Diện tích mặt đất sử dụng: 1,16 ha, trong đó:

- Diện tích khai thác: 0,96 ha.
- Diện tích mặt bằng công nghiệp: 0,1 ha.
- Tuyến đường vận chuyển chính: 0,1 ha.

6. Tổng vốn đầu tư của dự án: 1.101.262.065 đồng (*Một tỷ, một trăm lẻ một triệu, hai trăm sáu mươi hai nghìn, sáu mươi lăm đồng*). Trong đó: Vốn góp của Hợp tác xã Vạn Thành chiếm 100% tổng vốn đầu tư, góp bằng tiền mặt, tiền độ góp quý IV năm 2019.

7. Thời hạn hoạt động của dự án: 7 năm 10 tháng kể từ ngày có Quyết định cho thuê đất, giao đất.

8. Tiến độ thực hiện dự án:

- Thời gian chuẩn bị đầu tư, xây dựng công trình: Từ tháng 5 năm 2019 đến tháng 01 năm 2020.

- Thời gian vận hành khai thác và kinh doanh: Từ tháng 01 năm 2020 đến tháng 06 năm 2026.

- Thời gian cải tạo và phục hồi môi trường: Từ tháng 6 năm 2026 đến tháng 03 năm 2027.

9. Công nghệ, thiết bị áp dụng khai thác:

- Tên công nghệ: Sử dụng máy bơm cát đặt trên bè để hút cát lên bãi tập kết và xúc bốc trực tiếp sạn, sỏi bằng máy xúc kết hợp với ô tô.

- Máy móc, thiết bị sử dụng trong khai thác và vận tải:

Stt	Tên thiết bị	Số lượng thiết bị	Công suất	Số ca hoạt động/năm	Ghi chú
1	Máy xúc thủy lực 1,2 m ³	01	157m ³ /ca khi xúc sỏi, sạn 182 m ³ /ca khi xúc cát	5,7 ca xúc sỏi, sạn tại khai trường 18,5 ca xúc cát tại bãi chế biến 7,3 ca xúc sỏi, sạn tại bãi chế biến	Phục vụ xúc bốc sỏi, sạn tại khai trường và bãi chế biến
2	Máy bơm hút	01	30 m ³ /ca	100 ca	Thiết bị sử dụng để khai thác cát
3	Xe tưới nước	01	02 m ³ /lần		Sử dụng để tưới nước

Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

Nhà đầu tư được hưởng ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư, các quy định của pháp luật có liên quan và làm thủ tục hưởng ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đầu tư tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 3. Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án:

- Nhà đầu tư có trách nhiệm triển khai thực hiện dự án theo đúng mục tiêu, nội dung, tiến độ cam kết; tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về

đầu tư, xây dựng, đất đai, rừng, môi trường, khoáng sản, lao động, nghĩa vụ tài chính và các quy định khác có liên quan.

- Trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương, nếu Nhà đầu tư không hoàn thành các thủ tục tiếp theo theo quy định, không thực hiện dự án hoặc thực hiện chậm tiến độ so với tiến độ của dự án và không có lý do hợp lý, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ thu hồi chủ trương đầu tư dự án trên và Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về các khoản chi phí đã đầu tư.

- Nhà đầu tư thực hiện ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư với Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum theo quy định tại Điều 27, Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư năm 2014.

- Nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện đúng chế độ báo cáo theo quy định của Luật Đầu tư và Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về giám sát, đánh giá đầu tư.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Quyết định này được thành lập 03 (*ba*) bản gốc; Nhà đầu tư được cấp 01 bản; 01 bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và 01 bản lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở: Tài nguyên và Môi trường; Xây dựng; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Cục thuế tỉnh;
- UBND huyện Ngọc Hồi;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PVP;
- Lưu: VT, HTĐT^(NQV).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Ngọc Tuấn